

Số: 53/2026/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 04 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị P và anh Nguyễn Thành T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về con chung, tài sản chung khi ly hôn giữa chị Trần Thị P và anh Nguyễn Thành T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 01 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Trần Thị P, sinh năm 1983; Căn cước công dân số: 024183000103; nơi cư trú: Tổ dân phố TH 2, phường TH, thành phố Hải Phòng.

- Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1981; căn cước công dân số: 031081006445; nơi cư trú: Tổ dân phố TH 2, phường TH, thành phố Hải Phòng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Thành T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Thành T thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Thành T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Nguyễn Thu H, sinh ngày 15/11/2014 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung để hai bên tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Thành T thống nhất thỏa thuận vợ chồng có tài sản chung nhưng để hai bên tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 1 – Hải Phòng;
- Thi hành án Dân sự TP. Hải Phòng;
- UBND phường TH;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mến